

Bản án số: 57/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12/6/2023
V/v: Thay đổi người trực tiếp nuôi
con giữa anh T và chị C.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hoài Mơ, ông Nguyễn Văn Thụ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Huân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 489/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022 về “thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXX-ST ngày 14 tháng 4 năm 2023 quyết định hoãn phiên tòa số 31/2023/QĐST - HNGĐ ngày 12/5/2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Đồng Vùng, xã YS, huyện LN, tỉnh BG.

Bị đơn: Chị Tái Thị C, sinh năm 1992 (vắng mặt).

HKTT: Đồng Vùng, xã YS, huyện LN, tỉnh BG.

Nơi ở: Bản Khẽ, xã TM, huyện YS, tỉnh TQ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 07/10/2022 và trong các lời khai anh Vũ Văn T nguyên đơn trình bày: Anh kết hôn với chị Tái Thị C vào năm 2014, cả hai có đăng ký kết hôn tại UBND xã YS, huyện LN, tỉnh BG. Quá trình chung sống anh và chị Tái Thị C có 02 con chung là Vũ Thiện Nhân, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2015 và Vũ Hoàng Phúc, sinh ngày 16 tháng 6 năm 2017. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên anh đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giải quyết cho ly hôn với chị Tái Thị C bằng Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 17/2022/QĐST- HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022. Khi ly hôn anh và chị C thỏa thuận giao cả hai con chung Vũ Thiện Nhân và Vũ Hoàng Phúc cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn anh và chị C vẫn sống chung với nhau cùng nhà. Đến ngày 24 tháng 6 năm 2022 chị C đưa cả 02 con về quê ngoại tại Bản Khẻ, xã TM, huyện YS, tỉnh TQ. sinh sống. Anh đến đón con thì chị C ngăn cản không cho gặp con, dọa nạt anh. Khi đến nhà bố mẹ đẻ chị C thấy cả hai con không được đi học, chỉ ở nhà chơi, anh nhận thấy điều kiện vật chất trên quê chị C không đảm bảo, đường xá đi lại xa xôi, khó khăn. Chị C cũng không có công việc ổn định nên không thể chăm sóc các con ổn định, tốt nhất được. Đến khoảng cuối tháng 7 năm 2022 anh lên thăm đã đón cả hai con chung về thôn Đồng Vùng, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang sinh sống cho đến nay. Hiện nay cả cháu Nhân và cháu Phúc đang ở với anh, các cháu phát triển khỏe mạnh và đi học bình thường.

Để các con anh được phát triển một cách toàn diện, khỏe mạnh và an toàn nhất, anh đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con để anh trực tiếp nuôi 2 con chung Vũ Thiện Nhân, sinh ngày 01/12/2015 và Vũ Hoàng Phúc, sinh ngày 16/6/2017. Hiện nay anh đang làm kỹ thuật viên tại Công ty Samsung Display tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Thu nhập của anh là 18.000.000đ - 20.000.000đ/ tháng, anh có nhà cửa đầy đủ. Anh khẳng định anh đủ sức nuôi con anh trưởng thành, không yêu cầu chị C cấp dưỡng.

Bị đơn: Chị Tái Thị C có hộ khẩu thường trú tại xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng chị C không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến, quan điểm và chứng cứ cung cấp, giao nộp cho Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Tòa án đã có công văn gửi Cục xuất nhập cảnh - Bộ công an và Cục quản lý xuất nhập cảnh đã trả lời chị C không xuất cảnh. Tại biên bản xác minh ngày 16/11/2022 với Công an xã Yên Sơn cho biết chị Tái Thị C vẫn có hộ khẩu thường trú tại Thôn Đồng Vùng, xã Yên Sơn. Tại công văn số 51/2023 CV-TA ngày 20/02/2023 về việc ủy thác tổng đạt thu thập tài liệu chứng cứ cho Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đến ngày 07/4/2023 Tòa án huyện Yên Sơn có kết quả trả lời chị Tái Thị C hiện nay không có mặt ở nhà chỉ thỉnh thoảng về thăm nhà. Tại phiên tòa chị C vắng mặt lần thứ 2 không lý do.

Bà hoàng Thị Sen là mẹ đẻ của anh Vũ Văn T trình bày. Năm 2014 anh T có tổ chức hôn lễ với chị C. Tháng 01/2022 Tòa án nhân huyện Lục Nam đã quyết định cho anh T chị C ly hôn. Sau khi ly hôn chị C và anh T vẫn ở chung với nhau đến tháng 6 năm 2022 thì chị C đã đón 02 con chung về trên quê ngoại ở Tuyên Quang sinh sống. Sau đó anh T đã đón cả hai con chung về nhà bà sinh sống, hiện cả hai cháu là Vũ Thiện Nhân và Vũ Hoàng Phúc đều đang sống chung cùng vợ chồng bà và anh T tại thôn Đồng Vùng, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, hiện cả hai cháu đều phát triển khỏe mạnh bình thường. Toàn bộ sinh hoạt phí, học phí của 2 cháu đều do anh T chu cấp. Hằng ngày do anh T bận đi làm nên bà và chồng bà đưa đón 2 cháu đi học và đón về, những ngày anh T được nghỉ thì tự anh T đưa đón các cháu đi học, đi chơi. Từ khi đi khỏi nhà từ tháng 6/2022 đến nay chị C thường xuyên về nhà bà thăm nom cháu Nhân và cháu Phúc, có vài lần còn đón hai cháu đi chơi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự nguyên đơn, chấp hành nghiêm chỉnh quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật.

Áp dụng các Điều 68, 69, 70, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 5, khoản 3 Điều 28, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn T. Thay đổi người trực tiếp nuôi con. Giao 2 con chung Vũ Thiện Nhân, sinh ngày 01/12/2015 và Vũ Hoàng Phúc, sinh ngày 16/6/2017 cho anh Vũ Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Chị Tái Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, anh Vũ Văn T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

Ngoài ra còn đề xuất về quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, HĐXX nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Thôn Đông Vừng, xã Yên Sơn nên Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thụ lý vụ án là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa HĐXX nhận thấy: Tại Quyết định thuận tình ly hôn số 17/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam đã quyết định hai bên thỏa thuận chị C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Vũ Thiện Nhân, sinh ngày 01/12/2015 và Vũ Hoàng Phúc, sinh ngày 16/6/2017. Cấp dưỡng nuôi con anh T cấp dưỡng 5.000.000đồng/tháng. Trong vụ án này anh T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung, xét thấy việc nuôi dạy con chung vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của cha mẹ đối với các con. Việc giao con cho ai nuôi dưỡng cũng phải căn cứ vào điều kiện thực tế của mỗi bên, đồng thời đảm bảo tốt nhất về mọi mặt cho con chung. Vì vậy việc xem xét cho ai là người trực tiếp

nuôi con chung cần căn cứ vào các tài liệu đã được đương sự giao nộp và do Tòa án thu thập. Đối với anh Vũ Văn T: Bản T anh T có chỗ ở ổn định, có nghề nghiệp và thu nhập, có điều kiện về kinh tế, có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, hiện chưa kết hôn. Điều này được chứng minh qua lời khai của anh T, qua biên bản xác minh của Tòa án với Ủy ban xã Yên Sơn nơi anh T cư trú. Anh T cũng chứng minh được nguồn thu nhập mỗi tháng từ 18 triệu đến 20 triệu đồng. Mặt khác hiện nay anh T ở cùng với bố mẹ đẻ, bố mẹ anh vẫn khỏe mạnh có điều kiện giúp anh phần nào trong việc chăm sóc các cháu. Với điều kiện của chị C hiện nay không có việc làm ổn định không có nhà riêng không nên có phần hạn chế trong việc chăm sóc các cháu ít nhiều ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt, tinh thần của cháu. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu Vũ Thiện Nhân và Vũ Hoàng Phúc, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn T, giao cháu Vũ Thiện Nhân và Vũ Hoàng Phúc cho anh T tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[3]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Yêu cầu khởi kiện của anh T được chấp nhận toàn bộ nên anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh T tiền tạm ứng án phí đã nộp; chị Tái Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo quy định tại Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227; Điều 271, 273, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 68, 69, 70, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử.

1. Chấp nhận yêu khởi kiện của anh Vũ Văn T. Thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Vũ Thiện Nhân, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2015 và Vũ Hoàng Phúc, sinh ngày 16 tháng 6 năm 2017 cho anh Vũ Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Nhân cháu Phúc đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Chị C không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Tái Thị C có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở chị C thực hiện quyền này.

2. Về án phí: Chị Tái Thị C phải chịu là 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Vũ Văn T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014096 ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được thông báo họp xét bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Yên Sơn.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lự

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 16 tháng 02 năm 2023

Tại: Phòng nghị án TAND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yến, ông Nguyễn Hữu Thái.

Tiến hành thảo luận vụ án dân sự thụ lý số 614/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2022, về việc: Tranh chấp HNGĐ, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Sinh, sinh năm 1987 (có mặt).

Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc Thức, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: TDP Phương Lạn 4, TT Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN
ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử lý án phí, lệ phí, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hà Thị Sinh được ly hôn anh Hoàng Ngọc Thức.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

2. *Về con chung*: Giao cho anh Thức nuôi cả 2 con. Cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn chị Sinh được quyền thăm nom con chung, anh Thức không được cản trở chị Sinh thực hiện quyền này.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

3. *Về án phí*: Chị Hà Thị Sinh phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Sinh đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam ngày 06/12/2022 theo biên lai thu số 0014259. Xác nhận chị Sinh đã nộp đủ án phí.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Báo cho đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được thông báo tập hợp bản án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 16 tháng 02 năm 2023

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Yến Nguyễn Hữu Thái

Nguyễn Thị Lự

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ... giờ... phút, ngày 16 tháng 5 năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hoài Mơ, bà Nguyễn Thị Hoan.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn và con chung”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hòa, sinh năm 1987 (có mặt)

Bị đơn: Anh Ngô Gia Như, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Dĩnh Bạ, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử lý án phí, lệ phí, tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Nguyễn Thị Hòa được ly hôn anh Ngô Gia Như.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cho chị Nguyễn Thị Hòa trực tiếp nuôi con Ngô Nguyễn Minh Thư, sinh ngày 27/12/2017 anh Ngô Gia Như nuôi con Ngô Hoài Anh, sinh ngày 03/3/2014. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh Như chị Hòa được quyền thăm nom con chung, không được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Hòa phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Hòa đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam ngày 20/01/2022 theo biên lai thu số 0013506. Xác nhận chị Hòa đã nộp đủ án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Báo cho đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi ... giờ ... phút, ngày 13 tháng 8 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoan Đỗ Thị Hoài Mơ

Nguyễn Thị Lự

